TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số**:** 91/2021/HSST
Ngày: 30-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Kiều Hương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lộc và ông Hoàng Công Hải.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Viết Hoàng Anh – Thư ký Toà án nhân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2021/HSST, ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Đ**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 26/9/1985; Nơi sinh: huyện NL, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm n, xã T, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Đình L, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1962; Họ tên chồng: Nguyễn Văn V, sinh năm 1983 và có 03 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/11/2020 đến ngày 04/12/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* kể từ ngày 04/12/2020 đến ngày 04/3/2021 *(có mặt)*

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1983

Trú tại: xóm n, xã T, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An *(có mặt)*.

* Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1992

Nơi cư trú: xóm HN, xã DB, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An;

2. Anh Nguyễn Thế G, sinh năm 1977

Nơi cư trú: xóm v, xã DT, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An;

3. Chị Lương Thị H, sinh năm 2000

Nơi cư trú: bản Na, xã TP, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An;

4. Chị Kha Thị M, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Bản X, xã LM, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

(đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 ngày 25/11/2020, Nguyễn Văn N, sinh năm 1992, trú tại xóm HN, xã DB, huyện Diễn Châu cùng Nguyễn Thế Gi, sinh năm 1977, trú tại xóm v, xã DT, huyện Diễn Châu đi đến Nhà nghỉ "VH" tại xóm x, xã T, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An với mục đích mua dâm. Tại đây, N và G gặp Nguyễn Thị Đ hỏi *"có con em không?"* Đ trả lời *"có hai con em mới xuống, thích em nào thì chọn"* rồi chỉ tay về phía Lương Thị H, sinh năm 2000, trú tại xã TP, huyện Quế Phong và Kha Thị M, sinh năm 1997, trú tại xã LM, huyện Tương Dương đang ngồi trong quán. Sau đó, N đồng ý mua dâm cùng Hà và phòng số 1, G đồng ý mua dâm cùng Kha Thị M và vào phòng số 2 của Nhà nghỉ "VH" để thực hiện hành vi mua bán dâm. Quá trình đi vào phòng, N hỏi Nguyễn Thị Đ *"giá mấy?"*, Đ trả lời *"250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng) một người"* thì N đồng ý và thống nhất với Đ sau khi mua dâm xong mới thanh toán tiền. Trước đó Nguyễn Thị Đ và Lương Thị H, Kha Thị M đã thỏa thuận mỗi lần H, M bán dâm cho khách thu 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) thì chia là 120.000 đồng chia cho M, Hà còn 130.000 đồng Nguyễn Thị Đ hưởng để chi trả các khoản sinh hoạt phí cho nhân viên. Khi N và H đang thực hiện việc quan hệ tình dục tại phòng số 1, G và Kha Thị M đang thực hiện việc quan hệ tình dục tại phòng số 2 của nhà nghỉ "VH" thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Diễn Châu vào kiểm tra phát hiện và bắt quả tang thu giữ 02 (hai) bao cao su màu trắng nhãn hiệu Doctor chưa qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng do Nguyễn văn N tự nguyện giao nộp.

Vật chứng thu giữ:

- 02 (Hai) bao cao su màu trắng nhãn hiệu Doctor chưa qua sử dụng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu đã nhập Kho vật chứng Công an huyện Diễn Châu.
- 01 (Một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng), mã số hiệu VG 19365482, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu đã tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Cáo trạng số 33/CT - VKSDC ngày 24/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố bị cáo Nguyễn Thị Đ về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

khoản 1 Điều 327; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đ từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng, về tội: "Chứa mại dâm".

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Đ cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến gì tranh luận, và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động "Điều tra" "Truy tố", đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, Biên bản sự việc, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ căn cứ kết luận: Nhà nghỉ "VH" (xóm x xã T, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An) có đăng ký kinh doanh mang tên ông Nguyễn Văn V, nhưng do Nguyễn Thị Đ (vợ ông V) trực tiếp quản lý. Vào khoảng 19 giờ 20 ngày 25/11/2020, Nguyễn Thị Đ đã có hành vi cho các đối tượng Nguyễn Văn N, Nguyễn Thế G mua bán dâm với hai nhân viên của quán là Lương Thị H và Kha Thị M tại nhà nghỉ thuộc quyền quản lý của mình nhằm thu lợi bất chính; cụ thể Đ đã thỏa thuận với H và M mỗi lần bán dâm sẽ thu của mỗi khách 250.000 đồng, trong đó Đ được hưởng 130.000 đồng để chi trả các khoản chi phí sinh hoạt phí cho nhân viên, còn Hà và May được hưởng 120.000 đồng. Khi hai cặp N – H và G – M đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại hai phòng nghỉ số 1 và số 2 của quán thì bị Tổ công tác Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 bao cao su và số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) do N tự nguyện giao nộp.

Hành vi của Nguyễn Thị Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm" được quy định tại khoản 1 điều 327 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn chính xác

1.2. Về tính chất vụ án:

Xét tính chất vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc; ảnh hưởng rất xấu đến đời sống văn hóa của nhân dân, trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích tư lợi mà bất chấp để thực hiện, do đó cần xét xử nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm mục đích phòng ngừa chung trong xã hội.

1.3. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính bộc phát; quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Gia đình bị cáo có công với nhà nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng ổn định, quá trình sinh hoạt tại địa phương luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú vì vậy có thể áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ niềm tin để bị cáo sửa mình, cải tạo thành người tốt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[3]. Hình phạt bổ sung: không áp dụng

[4]. Xử lý vật chứng*:* Đối với vật chứng 02 (Hai) bao cao su màu trắng nhãn hiệu Doctor chưa qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng là khoản tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về vấn đề khác*:* Đối với người mua dâm là Nguyễn Văn N, Nguyễn Thế G và người bán dâm là Lương Thị H và Kha Thị M đã bị Công an huyện Diễn châu ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Nguyễn Văn V – chủ nhà nghỉ "VH" nhưng ông V giao toàn bộ quyền quản lý kinh doanh cho vợ là bị cáo Nguyễn Thị Đ; nên không có căn cứ để xử lý đối với ông V.

[6]. Án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo*:* Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

1. Về tội danh và hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đ 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Chứa mại dâm", thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/3/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Đ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ an để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo, thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với UBND xã (phường) khi có yêu cầu. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án Hình sự

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng, vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/02/2021;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) hiện đang tạm gửi theo Phiếu nhập kho số Nhập TK 911 ngày 09/12/2020 của Kho bạc nhà nước Diễn Châu.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương

Nơinhận:
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKS tỉnh Nghệ An.
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ